| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUẢNG ĐIỀN**<br>**TỈNH THỪA THIÊN HUẾ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 86/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 01/11/2018
*"V/v xin ly hôn và nuôi con chung"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trương Cao Sơn.
*Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Đặng Văn Nấu.
2. Ông Lê Vĩnh Quý.
***- Thư ký phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Năm - Thư ký Tòa án.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế*** *tham gia phiên toà*: Ông Đặng Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 72/2018/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 8 năm 2018 về việc: "Xin ly hôn và nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2018/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Mỹ Đ, sinh năm: 1987.

Nơi cưu trú: Tổ dân phố Loan L, thị trấn Lăng C, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. (Có mặt).

- *Bị đơn*: Anh Thái Công P, sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: Thôn Bao L1, xã Quảng P, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện về việc xin ly hôn đề ngày 05/8/2018; bản tự khai ngày 04/9/2018 và tại các biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải nguyên đơn chị Lê Thị Mỹ Đ trình bày:* Chị và anh Thái Công P tự nguyện tìm hiểu, tổ chức lễ cưới, chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Lăng C, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 13/3/2013. Quá trình chung

sống anh P thường xuyên gây sự chửi bới, xúc phạm và không có trách nhiệm với vợ con, không những vậy anh còn có hành vi bạo hành gia đình. Vợ chồng chị Đ và anh P sống ly thân hơn 1 năm nay. Sau đó, anh P bỏ về nhà sống cùng bố mẹ anh tại thôn Bao L1, xã Quảng P, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Từ đó, vợ chồng chị xảy mâu thuẫn trầm trọng thường xuyên cãi vả với nhau, Hai vợ chồng ngày càng bất đồng quan điểm trong cuộc sống hôn nhân cũng như mọi vấn đề khác. Nay, chị Đ nhận thấy không còn tình cảm với anh P nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Thái Minh U, sinh ngày 15/11/2013. Nay, ly hôn chị Đ xin được nuôi cháu Thái Minh U và không yêu cầu anh P đóng cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Thái Công P: Quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được tống đạt các giấy tờ hợp lệ theo quy định của pháp luật, nhưng anh Thái Công P vẫn cố tình vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi anh P đang ở và lời trình bày của bà Nguyễn Thị L mẹ ruột của anh P cho biết: Anh P có biết việc chị Đ có đơn gửi Tòa án để xin ly hôn anh, đồng thời gia đình và chính quyền địa phương đã giao giấy triệu tập của Tòa án cho anh để anh đến Tòa án giải quyết, nhưng ý kiến của anh cho rằng chị Đ muốn làm gì thì làm và anh không đến Tòa án để giải quyết mà đề nghị Tòa án giải quyết trên cơ sở pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm của mình yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thái Công P.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa như sau:

-Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt lần hai không có lý do nhưng Tòa án đã tống đạt hợp lệ, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

-Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Mỹ Đ được ly hôn với anh Thái Công P. Về con chung: Giao Thái Minh U, sinh ngày 15/11/2013 cho chị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu trưởng thành; anh Thái Công P không phải đóng cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về nợ chung: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Tại phiên Tòa bị đơn là anh Thái Công P vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ theo quy định. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh P.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Mỹ Đ và anh Thái Công P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Lăng C, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 13/3/2013, điều kiện và thủ tục kết hôn đúng theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Đoan: Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm về tình cảm và cách sống, anh P sống không có trách nhiệm với vợ con, thường xuyên xúc phạm, thậm chí có hành vi bạo lực gia đình. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên anh P bỏ về nhà sống cùng bố mẹ anh để sống và từ đó vợ chồng sống ly thân. Về phía bị đơn biết được chị Đ xin ly hôn, nhưng vẫn cố tình không đến Tòa án để bảo vệ hành phúc của gia đình mình, chứng tỏ anh P đã bỏ mặc và không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân của mình. Như vậy, tình trạng vợ chồng chị Đ và anh P đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nghĩ cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Mỹ Đ được ly hôn với anh Thái Công P.

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Thái Minh U, sinh ngày 15/11/2013. Nếu ly hôn, chị Đoan xin được nuôi cháu và không yêu cầu anh Pđóng cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, hiện nay chị Đ đang chăm sóc nuôi dưỡng cháu U, do đó để đảm bảo sự phát triển bình thường của cháu cần căn cứ Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu này của chị Đoan.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Mỹ Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51; khoản 1 Điều 56 Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Mỹ Đ được ly hôn với anh Thái Công P.

Về con chung: Giao cháu Thái Minh U, sinh ngày 15/11/2013 cho chị Lê Thị Mỹ Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đ không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ trong việc thăm nom con chung

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Chị Lê Thị Mỹ Đ phải chịu án 300.000đồng án phí ly hôn. Chị Lê Thị Mỹ Đ đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại biên lai số AA/2013/002642 ngày 13/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Điền. Chị Lê Thị Mỹ Đ đã nộp đủ.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người vắng mặt được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Nơi nhận:*
-*TAND tỉnh T.T.Huế;*
-*VKSND huyện Quảng Điền;*
-*THA.DS huyện Quảng Điền;*
-*UBND thị trấn Lăng C;*
-*Các đương sự .*
-*Lưu HS;AV.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
**(đã ký)**

**Trương Cao Sơn**